

讀 習 理 倫
LUÂN-LÝ TẬP ĐỘC

CỦA

NGUYỄN - NGỌC - XUÂN

Nguyên Thục-Thọ Thông-Phán các Tòa-Sứ

HÀN-LÂM VIỆN KIỂM-THẢO

SOẠN RA

Quyển Thứ hai

IN LẦN THỨ BA

GIÁ : 0 \$ 20



1927

IMPRIMERIE THUC NGHIẾP

Mai-Du-Lan Successeur

HANOI

讀 習 理 倫
LUÂN-LÝ TẬP ĐỘC

CỦA

NGUYỄN - NGỌC - XUÂN

Nguyên Thục-Thọ Thông-Phán các Tòa-Sứ

HÀN-LÂM VIỆN KIỂM-THẢO

SOẠN RA

Quyển Thứ hai



IN LẦN THỨ BA

GIÁ : 0 \$ 20



1927

IMPRIMERIE THUC NGHIAP

Mai-Du-Lan Successeur

HANOI



3. — NGƯỜI TA CẦN PHẢI BIẾT CHỮ

Người mà chẳng học, sao gọi là người, sống ở trên đời, phải nên biết chữ; hoặc công hoặc cổ, hoặc sĩ hoặc nông, muốn được như lòng, phải nên chăm chút; người mà ngu giốt, cũng tựa thú cầm, tuy có miệng ăn, mà không bụng nghĩ; người không biết nhẽ, ăn bậy ở sẵn, hỏng cả mọi đảng, sống càng như nhuốc! Chẳng ích cho nước, chẳng lợi cho nhà, nhục nhà mẹ cha! sinh con chẳng giậy. Làm sẵn làm bậy, phép nước không dung, cha mẹ đau lòng, ấy là BẤT HIẾU! Sống mà thốn thiếu nợ nước chẳng đền, uổng nước thiên-nhiên, uổng cơm xã-hội! thêm điều tội lỗi, ấy gọi BẤT TRUNG; hỏ mấy non sông, là người vô dụng!

Vậy nên bảo trọng, gìn giữ thân danh, tai mắt thông minh, làm người phải học; người có giáo-giục, giai giai mặc giàu, động di đến dàu, người yêu đến dấy. Biết ăn ở phải, ai cũng nể vi, biết quí thê-nhi, biết thờ phu-tử. Hoặc học quốc-ngữ, hoặc luyện chữ Nho, hễ biết suy lo, là hay mọi vẻ; việc đời thực giẽ, có tri thì nên, bởi tâm bất kiên, cho nên hóa khó; chữ Tây giậy giỗ, muôn cách khôn-ngoa, muốn trổng giàu sang, thì nên học lấy. Phàm nhời sách giậy, nên phải ghi tâm, ích lợi muôn dân, điều do ở đấy; làm ruộng di cấy, làm quan trị dân, làm nghề mở mang, đi buôn sinh lợi; hễ mà chữ giỏi, lại có lương-tâm, phát đạt âm ầm, hơn người thất học! Lẽn bà có học, biết đạo tề-gia, chổng con được nhờ, cửa

nhà vui vẻ. Phàm người có trí, học chẳng bao thôi, xem sách chọn đời, thà còn tiếc sách !

34. — LẤY VỢ LẤY CHỒNG

HAI BÊN CẦN PHẢI XÉT KỸ

(ĐẠO VỢ CHỒNG LẤY ÁI-TÌNH LÀM CỐT)

Xét trong vũ-trụ, chồng vợ đạo thường, trên cả mọi đường, giờ hay ở đấy; vậy nên khi lấy, hai bên phải xem, muốn được bách niên, ÁI-TÌNH lựa trước; đừng tham nhan-sắc, đừng chuộng sang-giàu, ĐỨC-HẠNH làm dầu, TÀI-NĂNG làm cốt; lựa đôi cho tốt, lớn bé ngang nhau, xấp xỉ tuổi đầu, nở thon phải lứa; không hay ghẻ lở, không yếu đau luôn, dòng-dõi tông-môn, không người phong lại, môn đương hộ đối, phước chạch giới giáo, chỉ thăm tơ đào, bấy giờ hãy kết. Gai kia trinh tiết, giai nọ nguyên xương, khí huyết phương cương, tha hồ sinh sản ! ái-tình đã sẵn, loan-phượng đẹp đôi, vệ-sinh trọn mười, ắt sinh quý-tử ! Anh-hùng thực-nữ, giai lão bách niên, chồng thánh vợ tiên, xưa nay cũng thế,

Nói luôn một thể, thích hợp lứa đôi, tuy nói duyên giới, nhưng tay người kén; vợ chồng xuy biến, bởi tại người ta, tham cái mặt hoa, tham đồng bạc trắng; lại hay hiểu thẳng, vượt quá phận mình, cha mẹ ép tình, làm con giắc giới; mình nay chẳng giới, mong giàu-gia hay : mình làm thợ-may, giàu-gia ông cử, mình làm thông-sự, giàu-gia quan Thương, mình thẳng bán-hương, giàu-gia bá-hộ; mình nhà nghèo khó, giàu-gia bạc ngàn, chỉ bởi lòng tham, nên con

tùì phậñ! Giầu-gia hờn giận, mâu thuẫn hai bề, bởi nổi khen chê, bởi câu bỉ báng: nào khinh, chẳng đáng, nào riếc hèn ngu, nào giống vũ phu, nào đồ bách tính; kẻ ra hăng gạnh, những tiếng không hay, khi phủ về nay, khi đòi giả của. Ấy phậñ gái lơ, còn phậñ giai xuy, mình nhà hàn-vi, vợ nhà phú-qui, nào ở làm rề, nào nằm nhà ngoài, vợ có chiệu vời, mấy mon men đến. Cho nên xuy biến, chồng bắc vợ nam, dầu có chu toàn, cũng là miễn cưỡng. Đã không kính trọng, hẳn mất ái-tình, bụng già bất-bình, lửa-hương nhạt nhèo sinh con lẻo-khoẻ, buồn ã ngu dần, nhảm có một lần, hại lấy mấy kiếp!

Người ta phải biết, xét thừa phậñ mình, trước thân được vinh, sau danh khỏi nhục; mình nhà phú-chọc, lấy nhà giầu ngu, mình nhà thi-thư, lấy nhà kinh-sử; mình nhà võ-cử, lấy nhà đao-cung, mình nhà bách-công, lấy nhà kỹ-nghệ; mình nhà đồ-tể, lấy nhà lái-heo, mình nhà cấy nhiều, lấy nhà cấy lấm; mình nhà buôn-bán, lấy nhà làm ăn, mình người mặt nhẵn, lấy người mặt gồ; mình người đầu-mỏ, lấy kẻ vầu-răng, mình người khiêng-chân, lấy người thọt-cẳng; mình người mở-quảng, lấy kẻ thông-manh, mình người to thỉnh, lấy người háo tương; mình người gây hứt, lấy kẻ mảnh không, mình người nho-phong, lấy người yếu-diệu; mình người sắc sảo, lấy kẻ tài năng, mình tuổi hăm-năm, lấy người hăm-sáu. Phu-thê hợp đạo, lấy đó mà xuy, giữ được như y, chẳng bao oán hối!

34. — PHÉP CHÉ TẠO HÌNH-NHI

THEO CÁCH NAM-NỮ HÔN NHÂN VỆ-SINH

Kia SÁCH NAM-NỮ, HÔN-NHÂN VỆ-SINH, phân biệt ÁI-TÌNH, khác xa ĐÂM-DỤC. đâm-dục thì độc, ái-tình thì hay, phải phân biệt này, chớ nên nhầm lẫn; ái-tình đầm ấm, đâm-dục chóng phai, vậy lúc phối thai rất là quan trọng; mây mưa cảm động, chớ nghĩ tả thiển, bụng chớ ưu phiền, cảnh đừng buồn bã; vợ chồng hỉ-hả, thụ khi kết tinh, trong sạch ái-tình quyết sinh quý-tử.

Nếu không gìn giữ, đâm-dục pha phối, hoạn-nạn đương hồi, bịnh tình đương lúc; lòng nam gia bắc, tình việc khuy tâm, mưa gió âm âm, chán trường anh yếu; hư-thai ngưng kết, sau hãn vô loài, tính nết giống giải, tình-thần gian xảo; kia câu THAI-GIAO, kia tiếng MẪU-HIỀN, KHÍ HUYẾT DI TRUYỀN, CHA NÀO CON NẤY.

Bấy nhiêu tiếng ấy, gây ché-tạo thai, con giở con hay, bởi nơi cha mẹ; khéo ra một tỷ, sinh được hình-nhi, sai có một tỷ, sinh ngay nghịch-tử; mẹ cha ăn ở, một lúc mà thời, con cái một đời, giở hay ở đấy.

Thực-là mắt thấy, chẳng phải nói ngoa, cùng mẹ cùng cha, mà con khác tính; trẻ sinh lúc thịnh, mặt mũi phương phi, trẻ sinh lúc suy, hình dung tiều tụy; thịnh nhiều tài trí, suy làm hiền ngu, trí lự hình thù, khác xa nhau thực; một cây một gốc, quả bé quả to, cành bông cành lá, quả chua quả ngọt, tùy phương giới mọc, quang dăng quả ngon, ở chỗ bùm tùm, dè chen quả xấu; cây theo khí-hậu, người bởi tinh-anh, khéo bón cây xanh, khéo tu giống tốt!

Những loài cầu-hợp, những giống gian-dâm, ông bướm thì thắm, tinh-thần loạn lạc; bảo thai hèn mạt, sinh giống dâm-ô, cả lớn hồ đồ, chẳng còn liêm sỉ; ấy lỗi cha mẹ, ăn ở không ngay, sinh con chẳng hay, còn kêu ai nữa ? -

Thực không phải số, thực chẳng phải giới, chính ở tay người, làm ra hay dở; đáng chồng đáng vợ, nghĩa nặng tình giầy, khôn khéo cả hai, ắt con tài giỏi; vợ bợm chồng cuội, kẻ chả người nem, gian-giảo đeo thêm, sinh con ngược bạo.

Xét trong gia đạo, tự khắc biết ngay, con hư con hay, hồi nào thai kết : xem tính xem nết, chẳng sai một ly, hồi mình làm gì, con mình tính nấy.

Khuyên ai lấy dấy, ăn ở thẳng ngay, vệ sinh giữ nay, ắt sinh con giỏi; lưu tâm một buổi, con giỏi trăm năm, cầu thả một lần, con hư một kiếp.

35. CÔNG VIỆC NỘI-TRỢ

Giai sang vì vợ, câu ví chẳng ngoa, làm phận fền-bà, việc lo nội-trợ. Dù nghèo dù có, dù tiện dù sang, công việc gia-đường, rất là thiết yếu; chồng dù khôn khéo, giỏi việc bề ngoài, chanh cạnh mấy đời, được phần phú-quí; vợ không có chí, chẳng biết bôn thu, ăn tiêu lu-bù, chơi bời bả-lả. Việc nhà việc cửa, mặc tở mặc thầy, còn cũng không hay, hết điều chẳng biết; lu con mất nết, mẹ chẳng giầy khuyên, tở tở ta thiên. chủ không ngó tới; trong ngoái bặm bụi, sáng quét chẳng lâu, màn đệm bần nhàu, chiếu chần

nhếch nhác. Cảnh nhà bệu giặc, chồng xấu hổ thay, kiếm được về nay, vợ tiêu vừa nết; gia-đình hồng bét, chồng chán sinh hư, học thôi lữ-du, ấy là hết nghiệp. Vợ chồng ly biệt, con côi bơ vơ, ấy việc phá-gia, cũng vì vợ đấy. Vợ chồng thế ấy, thôi có ích chi, dễ tiếng thị phi, muôn đời bàng bở.

Vậy người hiền-phụ, nên nghĩ sâu nông, tần-tảo giúp chồng, cửa-nhà quán xuyên; ăn tiêu cần kiệm, mồm nói mắt trông, muôn việc ngoài trong, phải nên giống giả; giấy thầy bảo tở, chăn cháu nuôi con, vui vẻ gia-môn, trên hòa dưới thuận; thần hồn đường-thượng, thờ kính trượng-phu, sớm tối chung lo, mở mang sự nghiệp; cũng đừng quá nghiệt, cũng chớ dễ giàng, uy-lượng đôi đường, biết dùng là đủ. Chồng sang vì vợ, bởi đó phát ra, phú quý vinh hoa, thực vì nội-trợ. Non mòn núi lở, danh ấy bao phai? đủ trí đủ tài, ngọc nào giám ví? những người thế ý, tiên chẳng qui bằng, chồng dẫu hoang-dường, cũng là phải kính; gái hiền trung-chính, giới hản giúp công, gặp được ông chồng, cũng trang quân-tử; hân hoan cảnh-ngộ, tương kính như tân, gió thuy mưa xuân, một nhà tươi tốt; tiên phong đạo cốt, nào có khác gì, trăm tuổi đến kỳ, cũng về Bồng-đảo. Trước sau toàn hảo, chồng thánh vợ tiên, gương báu vô biên, muôn đời chiếu giới. Dám khuyên nữ-giới, xuy xét cho hay, Tiên thánh xưa nay, phần nhiều cũng thế!

36. — MIỆNG CHỜ NÓI ĐIỀU PHI LỄ,

VÀ CHỜ MÁCH TỤC, MÁCH GIÁC ĐÃ TỒN ÂM-CÔNG
LẠI HƯ DANH GIÁ

Anh-hùng thực-nữ, khác kẻ p_âm phu, ngọc thốt

thơm tho, huê cười tươi tốt; trí-tri bác-học, tú-khẩu cảm-tâm, nghĩa-khí tối thâm, nhân-luân tối trọng. Muốn việc cử động, điều có lễ-nghi, tiếng giở chẳng nghe, nơi hư chẳng tới; lời giở chẳng nói, sắc gian chẳng nhìn, lỗi người chẳng tìm, lỗi mình xét kỹ.

Cùng người niên-kỷ, cùng kẻ mi-thanh, cùng bậc thông-minh, cùng người thiên-lậu; nhời thô tiếng xấu, chẳng giám gĩ rằng, cử-chỉ nói năng, lựa nhời nhẹ nhõm; gọi đồ LAO-HỔN, là kẻ VÔ-LIÊM, gọi kẻ ĐI-CHIM, là đồ GIĂNG-GIÓ; gọi đồ BỤNG-CHÓ, là kẻ LANG-TÂM, gọi kẻ THAM-ĂN, là đồ VỤ-THỰC; gọi phương AN-BẮN, là lũ NGU-SI, gọi đũa CU-LY, là người PHU-CƯỚC; gọi đũa BẠO-NGƯỢC, là kẻ BẤT-LƯƠNG, gọi gái NGŨ-LANG là người THẤT-TIỆT; gọi người TÚNG-KIỆT; là kẻ GIA-BẮN, gọi kẻ XIN-ĂN, là người NGHÈO-KHÓ; gọi phương SỎ-LÁ, là kẻ BẤT-NHÂN,, gọi kẻ QUÊ-CHÂN là người BẠI-TỨC; gọi kẻ MÙ-MẮT, là kẻ MẮT-LÒA, gọi kẻ Ở-TÙ, là người KHỒ-DỊCH.

Việc không yếu thiết, nhời cũng muốn kiêng, hưởng việc vô-liêm, há mồm nói đến.

Than ôi! bi thiết, cho kẻ thể-thương, miệng lười bất lương, nói nhời độc ác; ở ăn điều chác, nói thiếu dặt thừa. Bĩ-báng dèm pha, nói năng đều-giả; mồm như mồm quạ, chửi rửa cả ngày, rửa kẻ vàng cây, rửa người héo ngọn.

Lại lũ xuy-dồn, họp năm tụ ba, ăn nói ba-hoa, chơi bởi đủ-dồn; đường ngang ngõ hẻm, tửu-diêm trà-dinh, giờ giảng giải hình, nói nhời hàng-chợ;

hỏi ông hỏi bố, hỏi mẹ hỏi cha, hỏi vous hỏi tôi, hỏi moi hỏi tớ; chửi mèo mắng chó, tiên-hột tiên-sư, hỏi mẹ hỏi dừ, hỏi sò hỏi đếch; hỏi kệ hỏi quách, hỏi hách hỏi sang, hỏi tiếng chàng-màng, hỏi nhời cánh-lâu; hỏi phường cánh-hầu, hỏi tiếng lâu-khay, hỏi đám rích này, hỏi phường diên nhi? gái kêu con-mẹ, gái gọi thằng-cha, vô số hằng hà, những nhời thô bỉ!

Thực vô liêm-sĩ, cho kẻ phàm phu, ăn nói cay chua, lồn bẻ âm-dục; thực là dè-nhục, cho kẻ cuồng-mạnh, nhẹ thề-diện mình, vì điều nói nhảm.

Muốn làm mô-phạm, phải bỏ tính này, ăn ở thẳng ngay, nói năng đứng đắn; dù vui dù dạn, chớ nói quá nhời, dù gái dù trai, chớ nên tục giác.

37. — CHỜ NỀN ẮN CẦN NƠI XA-LẠ, MÀ GIỀ GIÚNG CHỖ TÌNH-THÂN

(CŨNG ĐỪNG GHÉT THỰC ỨA GIẢ, VÀ CHUỘNG LẠ CHÁN QUEN)

Cuộc đời diên đảo, làm nổi khát-khe! gần gụi thì chê, xa xôi thì chuộng; việc khinh thì trọng, việc trọng thì khinh; giề giải mãn thịnh, khó-khăn van lạy; cương-thường lộn bậy, nghĩa-khi đơn xai, chỉ bởi đua bợ, không hay suy nghĩ; cha mẹ chẳng lễ, di lễ người ngoài; anh em chẳng nuôi, di nuôi bạn hữu; họ hàng chẳng cứu, di cứu người dưng, người sống chẳng thương, di thương người chết (1); vợ mình chẳng a thiết, di thiết vợ người, nhà mình chẳng

(1) Nghĩa là: kẻ ăn mày thì không cứu; lại cũng chạo, đốt mã cúng chúng-sinh, kéo sớ chúng-sinh đốt rạch,

soi, đi soi nắng phở; đồ mình chẳng mộ, đi mộ đồ Tàu, hàng mình chẳng vào, đi vào hàng Chiếm; Quê môn chẳng kết, đi kết giang hồ, thánh mình chẳng thờ, đi thờ thánh khách; văn-chương chẳng thích đi thích liễu-lâm, công việc chẳng ham, đi ham chơi hào; kiếm tiền chẳng thạo, đi thạo ăn ngon. Ra ngoài chẳng khôn, đi khôn số-bếp; duyên gần chẳng đẹp, đi đẹp nơi xa, chữ giề chẳng ưa, đi ưa chữ khó; thói xấu chẳng bỏ, đi bỏ thói hay, nhằm lỗi nhường này, nở nang sao được?

Người có tri-thức, ăn ở phải xuy, xã-hội an nguy, ở nơi lập lự; đã có giáo-dục, phải có lương-tâm, trước trọng tình thân, sau thương máu loãng: RUỘT mấy đến BẠN, TRONG mấy đến NGOÀI, ĐƯỢC mấy đến TÀI, NHÂN mấy đến TRÍ; KÍNH mấy đến LỄ, HIẾU mấy đến TRUNG, TỰ mấy đến CÔNG, ÍCH mấy đến MÌ, TÌNH mấy đến LÝ, AN mấy đến NGHĨA, BỐ mấy đến TÌ (1), MẸ mấy đến NHỤC.

THANH phải hơn CHOC, HỢP phải hơn LY, THỊNH phải hơn XUY, CƯƠNG phải hơn NHỤC. TÀI phải có ĐƯỢC, QUÍ phải có NHÂN, PHÚ phải có TÂM, QUYỀN phải có LƯỢNG. CÔNG phải nên THƯỜNG, LỖI phải nên DẶN, HAY phải nên CẦN, GIỜ phải nên LÁNH; HIỀN phải nên XÁNH, ÁC phải nên XÀ, CẦN phải nên ĐÀ, HÍ phải nên THIÊU; TẬT phải nên LIỆU, ĐƯỢC phải nên DẶN, TRỌNG phải nên AN, KHINH phải nên SỈ.

Ấy việc chính-kỷ người phải xét xuy, trước khỏi thị-phi, sau nên tâm-chính; cương-thường một gánh, đừng dữa non-sông, nhật-nguyệt đôi vừng, xét soi

(1) Có đồ vải mặc đủ rồi, mấy cần đến đồ tơ lụa.

chẳng thẹn; gia-đình cường tiến, xã-hội thăng bình, muôn thừa tiết danh, làm gương kim cổ.

38. — CÁCH THÙ-TIỆP MẤY ĐỜI

Làm người có học, phải giữ lễ-nghi, còn nhà thư-thi, xưa nay cũng thế; càng nhiều nghĩa-lý, càng phải giữ gìn, trước kính bề-trên, sau thương kẻ-dưới; nhờ ăn tiếng nói, phải nghĩ khoan-thai, nói truyện với ai, lựa nhờ người ấy. Không dùng có cậy, giỏi chớ nên kiêu, mấy lắm kẻ yếu, mấy nhiều người quý. Mình có giữ lễ, người mấy kính mình, mình có thông minh, thì người mấy trượng; phải nhiều tư-tưởng, cách-vật tri-tri, vô sở BẤT TRI, thì người mấy phục. Tuy nhiều học-thức, nhưng vẫn nhưn nhưong, chớ nói hoang-đường, mà người thêm ghét; sự gì thấy biết, chẳng phải việc mình, chớ có phẩm bình, mà người thù oán.

Làm người kẻ-lớn, giữ tiết giữ danh, bảo thủ gia-thanh, chớ nên giẻ-giùng ! việc NGHĨA phải trọng, việc THIỆN phải ưa, kính kẻ độc-thư, yêu người tài cán; việc đời chớ chán, danh lợi chớ nhàm, sống ở thế-gian, phải gây chung-dinh; chớ vịn số-mệnh, chớ dò phước-duyên, có TRI THÌ NÊN, ấy nhờ thánh giấy. Làm nên lưng lầy, vinh diệu tồ tông, mẹ cha vui lòng, vợ con xung-xương, vì nhiều tư-tưởng, cao thượng phạm, có ích thể-đoan, lợi cho xã-hội; cũng nên ăn nói, giúp giấp đồng-bác, để tiếng mai sau, là người hữu ích !

Muốn cho hiền-hách, non nước quen mình, NGOÀI VAN LÝ-TRÌNH, tài giai phải biết; lập nên công-nghị, hiền-hách những người, hội có tại tại, ra vào hoan-

hải. Văn-minh thế-giới, là cõi Pháp-Áu, lừng lẫy năm Châu, ai mà chẳng rõ. Nhà-nước bảo-hộ, ta sinh gặp thời, nhờ ơn tài bồi, giòng dương tư-tướng; thích điều cao thượng, mến nghĩa văn-minh, ta nên luyện tinh, xin sang đó học; học nghề ĐƯƠNG-LỘC, học cách RẾT-TƠ, học phép THUỘC-ĐA, học nghề CHẾ-MÀY; học cách LÀM-GIẤY, học nấu RƯỢU-MÙI, học chế ĐỒ-CHƠI, (1) học làm ĐỒ-HỘP, chế ĐỒ BÁCH-HỢP, TẠP-HÓA thương dùng, bách nghệ bách-công, học tùy sở thích; trước mình có ích, sau nước được nhờ, đối với người xưa, bản công chẳng kém! kỹ-nghệ cường tiến, nhà-nước thỏa lòng, chẳng phụ non sông, của người giấy báo. Ấy là nhân đạo, của đứng nam-nhĩ, nên phải xet xuy cho toàn nhân-cách;

39. — CHỖ NÊN GÂY VIỆC TỤNG ĐOAN

NƠI HÒA VI QUÍ, nhờ vi thương lễ, ai cũng thương nghê, có sao chẳng giữ? hay chi tụng-sự, mà muốn chanh doan, động đến cửa quan, còn chi tỉnh diện? kia câu . ĐƯỢC KIẾN, MƯỜI BỐN QUAN NĂM, THƯA KIẾN thì thăm MƯỜI LĂM QUAN CHẴN; kia câu AN NHÃN, kia chữ THUẬN HOA, kẻ lại người qua, nhường nha đủ thỏa, chẳng qua gán qua, nên mấy thưa nhau, biết nghe trước sau, tạ nhau là khỏi!

Còn như nhầm lỗi, động đến huyết tãi, kẻ chín người mười, liệu mà khu xừ; can chi sinh sự, đến cửa công-môn, nghe giai nghe khôn, thấy-cò thấy-cốc; kia truyện Trê-Cóc, lắm nỗi me neo, nguyên thực bị điều, quan tham lại những! khoét Trê hết giống, lại khoe Cóc

(1) Các thức đồ hàng bán cho trẻ con chơi, thế mà lợi lắm.

ta, gián mờ lột gia, Cóc Tré giam hãm! đến khi án khám, nòng-nọc đứt đuôi, lưỡi quan đến giải, đồ cho Tré tất, Cóc đem lễ vật, trọng hậu quan khen, ĐỀ-Tôn Thông-Triên, chạy theo đòi lễ. Và có câu ví: « CỎ MUỐN NƠI GIAN, thì phải LÀM QUAN, tha hồ MÀ NÓI. » Kia ông Viên-ngoại, bố đẻ cô Kiều, oan uổng tiêu diêu, cũng vì quan nhùng! Chử rằng VÔ-PHÚC, mấy ĐÁO TỤNG-ĐÌNH, muốn được an vinh, liệu mà chánh nếp.

Làm người minh-triết, phải chánh thị-phi, kiện cáo ra chi, mà còn hơi vể; chuyện không biết để, sao khéo sinh sôi, nghi ngán cho người, ở nơi thôn ờ; chanh nhau hương-hỏa, bán ruộng kiện bờ, mất cửa mất nhà, cũng vì sớt thịt; mất cơ mất nghiệp, vì nổi hư-danh, lòng-lý ra chanh, béo quan phụ mẫu; thù nhau kiếm xấu, giả họa gieo tai, cho quan-lại xơi, tha hồ chè chán! Thực là công rần, dề cần gà nhà, thôi hủ nhuốc nha, làm dân diêu hào! lại còn bố lão, hiếp lẫn con em, ăn ở lèm bèm, xoay thẳng khổ một; nên chúng chẳng phục, kiện cáo lung tung, mất cả tuần phong, còn chi cường thịnh?

Ấy là dân bịnh, huynh-thứ gây nên, vậy kẻ thiếu niên, sau này minh-mẫn; lấy điều tái cán, kinh tế giúp dân, tư lợi chớ ham, phương-danh phải qui; bao nhiêu dân-tệ, nên sớm chữ di, chằm chút sớm khuya, mờ mang kỹ-nghệ; giấy dân lễ-nghĩa, vui việc doanh-sinh; nòng-cỏ đua chanh, cải-lương tiến bộ! dân giàu làng có Nhà nước ngợi khen, trên dưới thảo hiền, tham quan hết lấy! Tiếng-lăm lừng lẫy, công-được giổi giào, muôn thửa mai sau, bia dân ghi chép!

40. — CHỖ NẸN CHO VAY NẶNG LẠI

Nhờ giới giàu có, tiền bạc dư tiền, buôn bán cheo leo, khó bề kham được; nghĩ suy xau trước. «TÀI HÓA LƯU THÔNG», kẻ của người công, đôi bên cùng lợi. Tìm người có ngãi, chăm chút sớm khuya, làm ruộng làm nghề, đi buôn đi bán; xem ra chắc chắn, ta sẽ cho vay, lãi nhẹ mà hay, chẳng bao mất vốn. Nhà nước chinh đồn, lãi đã có ngân đủ một hai phần, cũng là đủ nặng. Ta tham lấy lắm, người túng vay tiền, đem về ăn tiền, lâu ngày hết vốn; hết tiền sinh đồn, đòi hỏi đâm cháy, mắng chửi mặt giầy, thừa đánh chịu lỗi; xảy ra nóng nôi, ta mất cả tiền, phí tổn đeo thêm, sự nay thường phát. Mấy người gian-ác, vốn một lãi mười, bắt vợ con người, cầm nhà lấy ruộng; làm người vất vưởng, an ghé xây dân, tội lệ muôn vàn, để dân cho xiết! Làm điều oan-nghiệt, giới đất chẳng dung, lửa nước hư không, một giờ hết sạch; hoặc bị quân nghịch, soạn đoạt gia tài, sót ruột kén giới, xui nên lễ-mọn! Dương-gian bất chính, tội đã chịu rồi, còn việc luân-bồi, lại càng nặng nữa! Khuyên người nhiên của, chớ bạc ác chi, đề tiếng thị-phi, muôn đời di xú; giàu không thương khó, đã lỗi đạo giới, lại gián mờ người, khỏi sao báo ứng?

41 — VIỆC SINH TỒN XÃ-HỘI

CẦN PHẢI CẢI LƯƠNG

Văn-minh tiến bộ, thời buổi cạnh tranh, công việc doanh-sinh, phải nên cải cách; trước mình hữu

ích, sau nước lợi chung, công cõ sĩ nông, ngày ngày phát đạt! Nền mình cõ chấp, theo thói hủ xưa, chuyên đọc thi-thư, cấy cày lối cõ; làm thợ cách hủ, buôn bán số nhà, vất vả sớm trưa, mà không ích lợi: kia ông BỒ-THẢI, giấy học một năm, lương được bao lăm, chẳng qua VÀI-CHỤC; kia ông CHỦ-RUỘNG, vun luống đắp bờ, giống một SÀO-CÀ, bán chừng ĐỒNG-BẠC; người làm ĐỒ-ĐẠC, một cái TRỒNG-TƠ, khiêng vác lo so, bán HAI HÀO CHỈ; ông LÁI cũ kỹ, một gánh VÀNG-HOA, đem bán đường xa, không đầy ĐỒNG-BẠC; Thấy NHO chứng chắc, tập sự không LƯƠNG, CỎ-Ả PHỐ PHƯỜNG, bẻ nan VÀNG-GIẤY; ANH TRÁNG ĐI CẤY, ngày được VÀI-TIỀN, CHÚ ĐI BẮN CHIM bán chừng CHẦY-GẬP; CHI ĐỒ MÒ ỐC, bán được NĂM XU, MẸ ĐI BỐ CỤ, công ngày TIỀN QUÍ.

Than ôi! thế ý, bao nước thịnh-cường, dân chẳng cải-lương, nước giàu sao được? có lòng yêu nước, nên tỉnh ngộ nay, sẵn dịp có Thầy, xưa saug thói hủ; học xong quốc-ngữ, học đến Lang-sa, giỏi dúp quốc-gia, thường lo tu chí; nông thương kỹ-nghệ, chia việc cải-lương, khéo bán ngoại-dương, vụng buôn trong nước.

Thực là họa phước, vốn ở tay mình, khôn khéo hiển vinh, ngu hèn đòi khát; chớ nên điêu chác, đồ lỗi cho giới, giới chung mọi người, hà riêng ai vậy? Bởi mình làm bậy, nên mắc vạ-tai, bởi mình tính sai, nên hư công việc; bởi mình học ít, nên kém chữ **hầy**, bởi ngu cả ngày, nên giới **trống** tối. Không ăn **núc** đói, không kiếm nên nghèo, không uổn nên queo;

không xuy nên quần. Giời sinh muôn vật, điều đã an bài, giao phó cho người, để mà làm lấy; ĐẤT kia GỖ đấy, LỬA đó NƯỚC đây, VẬT NỌ VÀNG nầy, chung quanh mình cả; có phu có phụ, có chân có tay, muốn giờ muốn hay, tùy mình gia giảm. Bàn-Cổ khai sáng, uống máu ăn lòng, giai gải chần chuồng, hổ hang quyền luyến. Bấy giờ cổ yển, gấm mặc vàng đeo, lầu các mĩ miều bởi sao được thể? Việc đời thực giê, lấy đó mà xuy, công việc an nguy, tay người làm cả.

42. — CẤT NGHĨA CHỮ THAM

(CÓ THƠ THAM KHUYÊN, CÓ THƠ THAM SỞ)

Ở đời tranh-cạnh, cần phải biết THAM, nhưng có hai đảng, chớ nên nhầm lẫn: 1° — đã được no ấm, mà vẫn cố làm, mong có bạc ngàn, ấy là THAM PHẢI; đã sinh nhiều gái, còn mong thêm giai, nổi rồi lâu giai, ấy là THAM HIẾU; tuy rằng phận tiều, nhưng có trí to, mong đồ giúp vua, ấy là THAM QUÍ; đã nhiều niên-kỷ, còn bỏ dưỡng luân, mong giáo chi tôn, ấy là THAM ĐÁNG; đã được người trọng, còn mong thêm khen, ăn ở chu tuyền, ấy là THAM NGHĨA; dù xanh vông tía, còn muốn mở mang, công-nghệ sửa sang, ấy là THAM TRÍ; đã nhiều chữ nghĩa, còn đọc sách luôn, mong quang-bác hơn, ấy là THAM ÍCH; thấy người hiền-hách, công việc lấy lừng, ta muốn theo bằng, ấy là THAM XỨNG, người đi du-dăng, ta tham việc nhà, hậm hùi sớm trưa, ấy là THAM LỢI; ở nhà đã giỏi, còn mong ra ngoài, học khôn của người, ấy là THAM CHÍNH; 2° -- Thấy người đang tỉnh, bỏ gói bạc quên, mình giấu

đi hiền, ấy là THAM TỘI; làm ăn giả giỏi, bán thiếu buôn thừa, mong trông giàu to, ấy là THAM XẤU; lường thung giáo dẫu, lừa lọc người ta, chiếm cửa chiếm nhà, ấy là THAM NHỤC; của người thực ngọc, rèm pha thủy-tinh, mua rẻ một mình, ấy là THAM BẠY; đi cây đi cấy, chiếm ruộng lẫn bờ, hại người ích ta, ấy là THAM HỖN; thấy người giàu độn, nhẹ tinh ưa bom, ớn thót mà bòn, ấy là THAM LẠO; mua đồ thiết-dạo, mang bán rẻ cho, cầm cổ mà mua, ấy là THAM GIẢI; muốn tham ăn giải, đánh vật đánh du, xương gãy ó hô! ấy là THAM CHIẾT; gái kia thất-tiết giải nợ đeo bông, xay chùt mà-hồng, ấy là THAM HỮ; của kia không chủ, mà giảm nhận cần, làm nhục lương-tâm, ấy là THAM LỖI; trong bụng không đói, thấy ngon cố ăn, bội thực khổ thân, ấy là THAM KHÔN.

Vậy người kẻ lớn, nên hiền nhẽ tham, THAM-PHÁI về vau, THAM-HỮ tội lỗi; có tham mấy giỏi, có đua mấy hay. kẻ hủ xưa nay, THAM ĐUA là ghét; bởi vì không biết phân biệt thực hư, đọc lắm thi-thư, mà không hiền nghĩa; xuy ra thực dễ, ý tứ rõ ràng; tham nợ lưu phương, tham kia đi sứ; đi sứ thì sở, lưu lượng thì KHUYỀN, ấy giải nghĩa đen, xem qua khắc rõ.

43. --- PHẠM MUÔN VIỆC, HỀ CHẮC Ở SỨC
MÌNH THÌ ĐƯỢC, MÀ CỬ CHẮC Ở THỂ NGƯỜI
HAY LÀ SỞ GIỚI THÌ THUA

Trong nhà muôn việc, hay dở tại ta, ta có thiết tha, việc ta mấy chạy; nếu ta tin cậy, vào cả tay người, người cứ chơi vơi, việc ta phải hỏng. Nếu

ta sang trọng, chẳng muốn mó tay, việc giờ việc hay, thầy người nhà cả; ắt là nhằm lỗ, có thừa xót xa, đạo kiếp oan gia, tai ương củi lửa; tuy việc nội-trợ, ta cũng phải xem, người có lúc quên, vợ quên chồng nhớ. Tin chi đầy tớ, ngu giải biết chi, xây việc thị-phi, nó liền tếch trước; mấy người theo-lược, tiền phú hậu bần, bởi tại gia-nhân, phá lâu hết nghiệp. Kẻ buôn lăm liệt, vốn lớn lãi nhiều, ít ăn ít tiêu, thế mà hết vốn; bởi vì buôn lớn, hàng hóa chứa chan, xuất nhập hằng ngàn, không người cẩn thận. Vận xuy tính quàn, tin lữ bất nhân, ăn ở thú tâm, truyền bòn tái hóa; ngày đem hàng giả, cũng xoay vài bao, đêm quăng hàng giả, cũng năm ba kiện; đến khi biết đến, nghiệp đã hết rồi, tỉnh lại kên giờ, thì là chể muộn !

Kẻ tin người lớn, quyền qui hơn mình, mong người tác thành, trông nên phú quý. Kẻ mong cha mẹ, sau dề của cho, chẳng làm chẳng lo, chỉ chơi bởi bậy. Kẻ có ruộng cấy, tin giờ sắp mưa, ngồi đợi sớm trưa, không đi tát nước. Kẻ cấy ẩm phước, có cha làm quan, quanh năm an nhàn, chẳng cần lo nghĩ. Kẻ kia vô trí, chắc số giàu sang, chỉ chực làm quan, không thêm làm thợ. Kẻ kia thi cử, chắc đã có thầy, văn-chương giờ hay, thế nào cũng đỗ. Kẻ kia hỏi vợ, cậy số đào hoa, son ông con cha, ắt là vợ giỏi. Kẻ kia tin bói, bói bảo phát tài, về đánh canh bài, may ra đại phát. Kẻ kia tạo tác, cậy có người trông, hát xường lông bông, tin người làm tốt. Kẻ kia ngu giốt, cậy có quan thầy, ai bắt nạt nay, có thầy bình vực. Kẻ kia thiếu lực, cơm cháo ít ăn, cậy có nhân sâm, thế nào cũng khỏe !

Thân ôi! như thế, sao gọi là người, có trí có tài, phải nên làm lấy; tai nghe mắt thấy, miệng nói chân đi, bụng nghĩ óc suy, mấy là mẩn tiệp. Trước nên cơ-nghiệp, đã ích cho nhà, sau được vinh-hoa, lại là lợi nước; chớ nên bắt chước, phù bạc thời đời, cậy ở thế người, chắc như thiên số; mượn oai sư-tử, chuyện nọ khôi hài, chủ Lừa thò tai, bị người đánh đập. Việc đời đặc thất, lấy đó mà xuy, chớ tin thị-phi, chớ mong ỷ-lại.

44. — CON CÁI GIỎI, HAY HÈN
PHẦN NHIỀU BỞI TẠI CHA MẸ LÀM GƯƠNG
TỐT. HAY XẤU CHO CON; CHƯ KHÔNG PHẢI
TẠI CẢ Ở NHƯ THẦY GIẤY ĐÀU

KINH-SÁCH, KINH-NGHIỆM, hai nhẽ khác nhau, kinh-nghiệm thì MAU, kinh-sách hơi CHẬM; kinh-nghiệm thì NGẮM. kinh-sách phải SUY, có cả hai bề, mấy hoàn toàn được. Nhờ giới giũ phước, sinh lắm gái giai, chớ vội tươi cười, phải nên lo nghĩ; làm cha làm mẹ, rất khó đời này, khéo giấy con hay, vụng lo con dở. Chớ cậy giàu có, cho con đi trường, quần áo trang hoàng, mặc Thầy giấy đồ; học lâu phải đồ, tiền lắm phải hay, quí hồ có nay, ít nhiều danh phận.

HỮU TÀI VÔ HẠNH, còn chẳng ra chi, TÀI HẠNH đôi bề, kém sao hay được? Trường giấy qui thức, kinh-sách văn bài, NGÀY SÁU GIỜ THÔI, CÒN VỀ NHÀ GIẤY Cha mẹ tin cậy, vào cả nhà-trường, tưởng con giỏi giang, chẳng cần hỏi đến; con hay nói phét, cha mẹ lại tin, giắt đi chơi liền, phô-phang các chỗ; nào chơi

các phố, nào lên cao-lân nào xem luồng-lầu, nào vào nhà séc. (cercle). Làm con mắt nết, thích việc ăn chơi chẳng hay làm bài, không bao thuộc sách. Thầy liền quở trách, trò nói giới quanh, cha mẹ sai mình, việc này việc nọ; trước nói giới bố, sau nói giới thầy; chẳng nề sợ ai, học chi mà học!

Cho nên giáo-giục, ở mẹ cha nhiều, thương con bao nhiêu, lưu tâm ngăn ấy; mình ăn ở vậy, con bắt-chước ngay, trường KINH-SÁCH này, nhà KINH-NGHIỆM đó; KINH-SÁCH thì KHÓ, KINH-NGHIỆM thì MAU, nên con nhà giàu, thường hay xuy bại. Cha mẹ ngông giại, làm hại cho con, đã chẳng giậy khôn, lại làm gương giở; chửi rửa đầy-tờ, khinh bỉ kẻ-nghèo, ăn hiếp nói diêu, mưu gian chước giới; hành tàng nhằm lỗi; luân-lý đảo điên, cạy cò lăm tiền, chẳng cần chi cả; chồng hay chửi vợ, vợ hay mắng chồng, chồng hay chơi ngông, vợ hay tiêu nhâm; đồ gì cũng sắm, thức gì cũng ăn, xem hát cả năm, đánh bài cả tháng. Lại thêm quá dưong, cho con hưởng chung, nên con thuộc lòng, chẳng cần phải giậy. Con mình bạ vậy, chẳng phải lỗi Thầy, muốn con được hay, mình tu thân trước; chờ ở thất được, đừng làm phi vi, một chút tí ti, chờ nên gian giới, Phải quý của cải, phải trọng thân-danh, cần việc doanh-sinh, quý thi-giờ hăm. Vợ chồng hòa thuận, tương kính như tân, con cái quây quần, gia-dinh hòa hảo; ở trường thầy bảo, về nhà cha kèm, cha ở uy nghiêm, ắt con phải sợ, đèn soi sáng tỏ, học HÀNH song toàn, chẳng được giàu-sang, cũng thơm danh tiếng; ấy nghĩa KINH-NGHIỆM, mẹ cha phải lo, KINH-SÁCH Tây Nho, việc thầy rèn tập.

MUÔN VIỆC HAY GIỜ, QUYỀN-BIỆN

ĐIỀU Ở NGƯỜI TẠO TÁC, HAY Ở

NGƯỜI ĐỪNG LÊN CAL-QUẢN

Ở đời muôn việc, hay giờ khéo hèn, bởi kẻ làm nên, bởi người giữ việc ; việc như sắc chết, có biết chỉ dầu, vui nòng chôn xâu, bởi tay người sống ; người sống sang trọng, sắc được ấm mờ, người sống đơn thưa, sắc đành vui dập. Kìa như hòn đất, nặn bựt người thờ, nặn cái hỏa-lò, người đem lửa chắt ; kìa như tấm sắt, làm tủ thì sang, làm xe làm đường, thì là kém lựa ; kìa như ngọn lửa, thấp hương thì thơm, hun giác hun giôm, thì là hơi xú ; kìa như khúc gỗ, làm ngai thờ thần, làm ghế làm bàn, người dùng cách khác ; kìa như chất nước, ăn uống thì thanh, giữa giáy hơi tanh, thì là nhẹ giá. Dù khéo, dù giờ, dù sang dù hèn, ở kẻ làm nên, ở người sử dụng ; thợ khéo thợ vụng, người trọng người liêu, thợ khéo giá kiêu, thì đồ đẹp dễ. Thợ vụng giá rẻ, thì đồ xấu xa, người trọng thiết tha, thì đồ sáng quắc ; người liêu biếng nhác, thì đồ bụi giờ, lấy dò xuy ra, CẢNH HAY TÙY CHỦ. Kìa như việc nợ, người trước làm hư, người sau bỏ tu, việc liên hoàn bảo ; kìa như nồi cháo, người nấu vừa khê, người nấu ngon mê, tại sao mà thế ? kìa ông HUYỀN-TÊ, cai trị hạt này, lắm chính sự hay, dân khang vật phụ ; đến khi thăng bổ, ông khác kể chân, thay chế-độ tân, dân điêu vật háo, Kìa việc GIA-ĐẠO, cha giỏi nhà hay, cha thác con thay, con hư nhà hỏng. Việc buôn chung dụng, quản-lý dụng trông, giỏi hiệu thịnh hưng, kém

công-ty bại. Làm nghề muốn lợi, cần phải thạo nghề, tay vụng phải thuê, thì nghề ngăn trở; ngựa hay hóa giở, bởi tại chủ nuôi, chứ trước bỏ tồi, chủ sau tập giỏi.

Kề ra nông uôi, còn lắm đường trường, lấy nhẽ thiên-ương, xét qua đủ biết; người làm ra hết, chẳng tại việc dẫu, giờ dất cao xâu, cũng không biết đến. Muốn việc cường tiến, người phải khéo làm, muốn việc hoán-toán, người nên cẩn thận; việc hồng chờ chán, việc nên chờ kiêu, việc có làm nhiều, thì tay mấy thạo. Còn như thiên-dạo, chủ việc tuần-hoàn, bi thái nhân-gian, chấp kỷ đại cục!

46. — CỎ CỎ MẤY CỎ KIM

NHO-HỌC VÀ TÂN-HỌC CÙNG ĐIỀU CÓ ÍCH CẢ

Người có tri-giác, cần phải xét xuy muốn rõ thị-phi, phải nên nghiên-cứu: chờ yên chí hảo, ta giỏi hơn người, dất chẳng chịu giờ, giờ không chịu dất. Đợi có thư bức, người có trước sau, đi được đến dẫu, thì hay đến đấy.

Nay cười xưa hầy, xưa tưởng nay, thô, cụ cười TÂN ngu, TÂN cười cụ hủ; chẳng qua vụng sử, không biết tính xuy, mang tiếng thị-phi, hai bên cùng lẫn, Người trên quả-dất, tạo-vật sinh ra, khi trước thật thà, thì giờ cho giỡ; người như con-trẻ, giờ như mẹ nuôi, lúc mới sơ-khai, mẹ nưng nịu tắm; nào bù nào mớm, nào ẵm nào địu, ngừ kỹ ăn no, là nhờ có mẹ, Qua vòng ấu-trĩ, ngày một lớn khôn, mẹ ít trông nom, mặc con kiếm lấy; tiếng ở thế vậy, mẹ

vấn nhân từ, thốn thiếu mẹ bù, tai nạn mẹ giúp, Cho nên ngu dốt, xưa để kiếm ăn, gió tuyết mưa xuân, thái-bình Nghiêu Thuấn; về sau trở nhờ, dù tư chất khôn, mẹ mảy thả buông, cho đi học lập; trước chung quanh ấp, sau lặn đi xa, biết thủ vinh-hoa, nên sinh chanh-cạnh; tuy chưa đại thịnh, nhưng đã đủ hay, Hàn Tấn lúc này, đã hơn thấy xưa. Về sau sinh nở, khắp hết địa-cầu, đoạt cả phép màu, mẹ ngồi tỉnh tọa; gia tài cho cả, con cháu chia nhau, có sức đến đâu, thời cho đến đấy; ấy kim thế-dại, là lúc chanh cường, giới giữ giàu sang, hèn ỏm thốn thiếu. Có khôn mấy chèo, có ganh mấy hay, khó mấy quí nay, giẽ không trọng mấy.

Xưa nhiều ruộng cấy, dân mới bán-khai, muốn sự nhờ giới, nên đời hóa giẽ; nay dùng tài tri, phải lắm công-phu, muốn việc người lo, nên đời phải khó; nhưng không cò cồ, sao có được kim, trước còn thiếu-niên, sau nên lão luyện!

Vậy người cao-kiến, vậy đấy mà xuy, Tây-học chớ chê, Nho-học chớ bỉ; học hành ctrưng-kỹ, điều cò qui-mò, dù Tây dù Nho, cũng là chữ cả, Nho là biến-hóa, nên Nho phải xuy, Tây học trí-tri, nên Tây học thịnh: cũng thần cũng thánh, cũng lý cũng luân, tuy khác quốc văn, nhưng chung thiên-đạo. Nho chớ cò bảo, Tây học không hay, biết ba tiếng tây, ít cương-thường lắm. Tây học như sấm, luân-lý như giới, cách-vật đủ mười. đất giới cũng nề, Tây-học chớ bỉ, Nho-học ngu-si. nó hi sờ chi, không gì ích dụng. Nho học tối trọng, văn-chương gấm thêu, đạo đức đến nhiều, thần khâm quí phục. Việc dùng tùy

lúc, sự học theo thời, Nhờ xưa trị đời, Tây nay tạo thế. Vậy nên san sẻ, tương kính lẫn nhau, ai học đạo nào, thì theo đạo ấy; người vẫn người ấy, nước vẫn nước này, thêm được chữ Tây, là ơn Bảo-Hộ; gia công giấy đỏ, cho chóng khôn ngoan, đứng ở Doanh-hoàn, đối cùng nhân-loại. Ta nên sùng bái, kết chữ đồng-lâm, học hết tinh thần, cho thành đại-nghiệp,

47. — UỐNG NƯỚC PHẢI NHỚ NGUỒN
VÀ ĂN QUẢ PHẢI NHỚ KẸ GIỐC CÂY

Phàm người tai mắt, đứng ở thế-gian, đã có tri năng, hẳn không vong nghĩa; công lệnh cha mẹ, ân ấy cố nhiên, còn ân Tò-tiên, giống giống truyền đời. Lại ơn Xã-hội, giúp việc cho ta, vậy cũng sớm trưa, ghi tâm mấy phải; cây kia có cội, nước nọ có nguồn; người có tổ-tôn, vật theo chủng-loại; người khôn người dại, kẻ trọng kẻ khinh, điều có gia-đình, sớm khuya đắp dồi. Tre măng ẩm bụi, nhà cửa xum vui cha mẹ tươi cười, vợ con phồn phở; ấy công tiên-tổ, phước ấm di lưu, ta được giới gạo, cũng vì ơn ấy. Ta nên noi đây, ăn ở hiếu trung, công cồ sĩ nông, có gia tâm luyện; may ra cường tiến, phú-quí vinh-hoa, báo đáp mẹ cha, tồ-tòng vinh diệu; ấy là đại hiếu, nghĩa-vụ nhi-tôn, uống nước nhớ nguồn, ăn cây nhớ gốc. Người có giáo-giục, nhớ cả tồ-xa, như Việt-nam ta, Hồng-Bàng tồ-quốc; Ông-tổ cả nước, ta còn muốn thờ, Ông-tổ nhà ta, há không tưởng đến!

Cơm giới nước giếng, rau núi thịt rừng, điều của hóa-công, nuôi ta dễ sống; muôn vạn khí-dụng, trong giếng ngu-kim, ta được chu tuyền, nhờ giới thế

cả; ta nên ăn ở, hợp nhẽ thiên-lương, muốn việc kỹ-cương, chờ khinh giới đất. Thương yêu muôn vật, chau chuốt tiền tài, trung hiếu vẹn mười, nghĩa nhân gồm đủ; ấy điều cư sử, đối mảy Hóa-công, giới chẳng thêm mong, cho ta cùng tể!

Còn như bách-ngệ, trong việc từ-dân, nhơn nhĩ điều làm, ich cho ta cả; kia câu ĂN QUẢ, NHỚ KẸ GIỐNG CÂY, muôn việc hằng ngày, ta thường phải nhớ! Kia như GẠO nọ, ta thối nên cơm, phải nhớ công ơn, của người làm ruộng; KÉO ĐAO CƯỚC THUÔNG, nhớ kẻ làm ra, BÓNG VẢI LỤA TƠ, nhớ người giống rết; hồ-tiêu cánh-kiến, nhớ kẻ buôn về, báo nợ sách kia, nhớ người gây dựng.

Viện ra một chứng, người đủ hiền ngày, như hạt gạo nay, biết bao công cán; phải khi khô nắng, tát nước cá đêm, đề ruộng dất mềm, rồi sau cấy ải; dất khô đập mãi, tháo nước rồi reo. mạ lớn vừa chiều, mang đi cấy lại. Nếu giới nắng mãi, phải tát nước luôn, dân phải làm đơn, xin quan cầu đảo; gặp lúc điều hao, lắm nỗi cay chua, xâu cán lòi khô. lại lo tống tiền; đêm ngày vun vén, lúa mảy trổ bông. lúa còn ở đồng, người còn lo mãi; xong khi gặt hái, đem thóc về nhà, may giới không mưa, giải phơi rồi đập: đập thành hạt thóc, lại đem ra phơi, xay đã xong rồi, mảy đem đi bán. Những kẻ buôn lớn, đem đi các nơi, hạt gạo nuôi người, biết bao công nghiệp. Vậy ta phải biết, muôn việc hằng ngày; công của người nay, giúp ta xưng xướng; nếu người chẳng tướng, lo việc cạnh tranh, ta có vàng danh, cũng là vô dụng; chỉ ăn no bụng, như giống vật

thời, hang hố ăn chui, bạc vàng sao quý? Bởi có sinh lý, chanh khéo đua khôn, nên cuộc sinh-lồn, của người vinh hạnh! Ta nên chung gánh, lo liệu mở mang, khỏi phải bẽ bàng, ăn vay không giả! Ấy là các nợ, xã-hội đồng-bào, ta nghĩ làm sao, soi gương khỏi thẹn,

48 — GIỮ ĐƯỢC THÂN DANH HOÀN HẢO
LÀ HIẾU MẤY GIA-TỘC, TRUNG MẤY XÃ-HỘI

Tóc đa thân thể, khi huyết mẹ cha, ngưng kết sinh ra, giao ta gìn giữ; ta nên vàng cữ, cần thận hộ người, tinh thần tài bồi, thịt xương tâm bồi. Chờ n ăn vô độ, ăn bậy ở sẵn, hủy hoại mình vàng, đau lòng cha mẹ; một ly một tý, cũng phải đề phòng, đi đường ra đồng, cũng nên cần thận; mảnh chai chờ dẫm, xe ngựa chánh xa, ác thú độc xà, phải nên giữ kỹ; ở cho có ý, qua sông phải lo, lánh kẻ hung-dồ, xa nơi phi-pháp; chờ nên đột nhập, nhà lạ chưa quen, lưng giắt nhiều tiền, chờ cho ai biết; chờ nên bếp xép, truyện nghe giữa đường, chờ ngồi phố-phương, chỗ đông người tụ; thân nên bảo thủ, tùy-chỉ theo luôn; ra khỏi biên-quan, thông-hành phải có; việc xong đầu đó, nên kịp giờ về, công việc sớm khuya, lại chuyên như cũ. Ăn uống thức bồi, lánh m độ độc kiêng, vệ sinh chu tuyền, theo lời từ-giới.

Nói qua tóm lại, thân-thể dung-hình, cha mẹ gửi mình, thì mình phải trọng, chờ nên đá động, hủy hoại thịt da, hoặc mình làm ra, hoặc người xử Phạt. Không tàng không tật, không tội không hình,

giữ vẹn THÂN-DANH, ấy là ĐẠI-HIỆU. Ở chọn nhân-diệu, đối mấy nhân-quần, an phận làm dân, ấy là TRUNG đấy,

Muốn DANH lừng lẫy, HIỀN PHỤ-MẪU thêm, phú-quí đua chen, đình-chung gây dựng; nghĩa-hiệp phải trọng, nhân-ái phải xay; ăn ở thảo ngay, trong yêu ngoài kính; cửa nhà hưng thịnh, vợ con thêm vinh, ai chẳng gọi mình : là người trung hiếu; tiếng thơm đồn giềo : Mổ-gia đức-môn, có phước sinh con, hoàn-toàn nhân-cách; công nghiệp hiền hách, hơn tổ-phụ xưa, tiền nhân khéo tu, nên giấy quả phúc ! Một nhời ca tụng, ở chỗ dân-gian, bằng mấy mươi mâm, cùng dâng ky-nhật; một việc âm-chất, mình đã thi hành, bằng mấy chùa đình, đứng lên tu bồ,

Ta nên lấy đồ, báo bồ sinh-thành, hơn cái hư-danh. ma to giỗ lớn. Ở ăn xuy đồn, nhục đến thân danh, hủy hoại đến mình, cùng càng thêm nhuốc ! Chữ hiếu chau-chuốt, giữ cả một dời, chẳng lúc nào giới, mấy là thực hiếu.

49. — Ở ĐỜI NÊN QUẢNG THI ÂN NGHĨA CHỚ CÓ NÊN ÍCH KỶ MÀ ĐỘC-HIỆM CÙNG NGƯỜI.

Năm-châu bốn-bề, quanh quất dưới giới, dân chẳng có người, mà lo không gặp ! làm người tai mắt, đứng ở Doanh-hoàn, đã có tri-năng; há thua ân nghĩa ! « TRUYỆN KIA NHỎ BÉ, CỦA LA-PHONG-TÊN » CHIM CƯU ĐỨC HIỀN, LÀM GƯƠNG NHÂN-LOẠI; THẤY KIẾN CHẾT ĐUỐI, THA GIÁC CƯU NGAY, KIẾN CẢM NGHĨA THAY, TRUYỀN THI ÂN LẠI; CHIM CƯU ĐƯƠNG MÃI, HÌ HỤI ĐƯƠNG ĂN, CÓ ANH ĐI SÁN, GIỜ CUNG SẮP BẮN; BỊ KIẾN TA CẮN, CO CHÂN

NHẢY LÊN, SAI ĐÍCH MẮT TÊN, CHIM VÙNG BAY MẮT. » Vật làm ơn vật, còn có báo ngay, huống người ta nay, há không có lúc?

Phàm người có đức, nghĩa trọng hơn tài, lấy của cứu người, lấy công thay của; giữa đường gặp gỡ, thấy kẻ oan khiên, chẳng nỡ diềm nhiên, thò vai gánh việc: ấy người nghĩa-hiệp, tế khốn phò nguy, khác kẻ **GIÁ-Y. CẦU ĐIỀU VẤN XÁ**; huống mình thông thả, phú-quí hơn người, sao chẳng tài bồi, cứu người **chọa nạn**; mưa lâu phải nắng, hết thịnh đến suy, cơ khổ có khi, sang giàu có lúc. Khi mình phú úc, làm ơn cho người, khi thất vận thời, người làm ơn lại,; khác chi của gửi, có mất đi đâu, ta trước người sau, ta lui người tới; kia câu **HÀ-HẢI**, kia chữ **NHI-THIÊN**, trọng kẻ đức hiền, quảng thi ân nghĩa; làm ơn một tý, công báo muôn vạn, cơm **PHIẾU** vàng **HÀN**, tích còn ghi chép.

Ra chi oan nghiệt, mấy kẻ hiểm sâu, miệng lưỡi ngọt ngào, ruột gan cay cù,; mặt người giả thú, ăn ở bất nhân, đã chẳng thi ân, lại thêm báo hại; thấy người suy bại, làm cho đổ ngay, thấy người ngã quay, thò tay bóp cổ; thiện tâm chẳng có, giấu sao được lâu! khốn khó về sau, ai người cứu giúp?

Mấy kẻ hiểm độc, bụng giả nhỏ nhen, bí-hiểm cách hèn, cạnh-tranh tóit hủ; làm nghề-nghiệp nọ, ghét kẻ đồng-môn, dấu điểm nom giòm, không cho ai học; điều chi hiểm hóc, giữ lấy gia truyền, muốn người nghèo hèn, để ta độc hưởng; ỏ không có **lượng**, thấy kẻ cùng nghề, thiếu thốn cái gì, mua **không** đề lại; sợ người tài giỏi, cướp mất mối hàng,

sợ người phải cường, thì ta phải kém. Nước không cường tiến, vì dân vô tình, chỉ biết ích mình, không thương ai sót; nghề không đại phát, vì thợ ngu hèn, chỉ biết ghét ghen, không hay tương' chợ. Khuyên ai' tỉnh ngộ CHỜ KẾT OÁN THÙ, PHUN MÁU MIỆNG GIỜ, ĐI ĐƯỜNG NGỘ HIỀM; sao bằng tích thiện, AN NGHĨA QUẢNG THI, báo đáp [có] khi, [NHÂN] SINH HÀ SỪ?

50 — CHỖ NÊN NGHE NHỜI AI KÈ LẠI MÀ NÓNG NẦY SINH SỰ BẤT BÌNH

Nói đi nhẹ nhàng, kè lại nặng nề, mặt thấy tai nghe, hãy nên tin thật; chờ nên hấp tấp, nhẹ giả tầm phào, người bảo làm sao, báo-hao làm vậy. Thực thà có mấy, gian ngoan đến nhiều, chỉ bởi ghét yêu, thêu ra lắm chuyện. Họ hay ngửa miệng, ăn bậy nói càn, lắm bộ giỏi giang, chuyện người biết cả! Thấy ta kha khá, họ muốn làm quen, chuyện vọt một chân, họ toan ton lột; thấy ta ưa ngọt, thích phình thích bom, giải đã có tom, họ bày chuyện hảo; thấy ta gia-đạo, có chút bất bình, họ muốn giở tình, vẽ ra lắm cách; thấy ta hiền-bách, sang cả quyền hành, họ muốn tác thành, nịnh ta đủ ngón; cũng trong một bọn, dầy tờ chân tay, họ muốn thù ai, họ rèm chuyện xấu.

Vợ chồng con cháu, còn chưa kết, trung, hay chuyện hư không, hưởng người hàng sừ; xưa nay nghe vợ, cũng đã lắm người, xảy việc chồng gai, cũng vì thiên thính; mấy kẻ nóng tính, nghe chuyện bất bình, chẳng phân trọng khinh, làm liều cổ-mạng, mấy anh nghe

bạn, hãy chuyện hoang-đường, cốt-nhục tương tàn, để người dám tiến.

Muốn cho công hiệu, đích sách chuyện gì, thoát mới tai nghe, phải lưu tâm xét; đầu đuôi công việc, sự thể làm sao, nguyên ủy thế nào, xem cho tương tận; khi đã rõ hẳn, xét thử lại xem, thực đã quả nhiên, hãy cho là thực!

Nghe nhời tổ-chức, mà không xét xuy, xây việc thị phi, rất là khả tiếc! Kia chuyện ĐƯƠNG-THUYẾT, HÙNG-TÍN, LA-THÀNH, hai bên vô tình, tự nhiên cấu oán; chỉ vì nghe bạn, là TRINH-GIẢO-KIM, dù đồn xui nên, TÍN THÀNH dôi ngã. Một câu đùa quá, mà hóa lung tung, giữa lúc quần-hùng, hội nhà TÂN-THỨC.

Vậy người kiến thức, đã có lương-năng, muốn việc phải chẳng, tự mình xét lấy; nói thực nói bậy, người tốt người hư, việc công việc tư, người quen người lạ; đừng có tin quá, cũng chớ đa nghi, việc chẳng can chi, thực hư phó mặc. Nếu động tài vật, quan-niệm thân-danh, thuộc quyền lợi mình, khá nên cẩn thận; giữ chọn bản phận, ích lợi vô vàn, không mắc mưu gian, không hư luân-lý, Giữ bậc hiền-quí, được tiếng CAO-MINH, giữ bậc trung-bình, được câu MINH-TRIẾT; giữ bậc dưới hết, được tiếng TÂM-KIÊN, sau trước vẹn luyện, ấy là trí-giả

51 — CÓ TÀI GIỎI THÌ NÊN TÀI GIỎI

VIỆC ÍCH-LỢI, CHỚ NÊN TÀI GIỎI ĐIỀU VÔ-ÍCH

Thực hí vô ích; duy cần hữu công! Hí chớ lạm dùng, cần nên ham mến; cần sinh đại nghiệp, hí

loa bại gia, cần nên trượng-phu, hí nên ngu-thất; cần nên tư-chất, hí mất thiên-lương, cần lưu danh phương, hí lưu danh số; vậy người quân-tử, hí ít cần nhiều, hí bỏ tiêu-diêu, cần hay tu-chỉnh.

Đời người chóng gánh, bảy-tám mươi năm, già sọm trẻ măng, chữ còn bốn chục; cuộc đời ngang dọc, lắm nỗi éo le, lắm ruộng làm nghề, đi buôn viết chữ; chanh nhau chí tử, mấy có bát ăn, thân chưa ấm thân, lại còn phụ mẫu? thế nan từ ấu, thời đảo vận diên, nếu chẳng cần siêng, sinh-lồn sao được?

Thân ôi! vô phước, mấy cậu lữ-dinh, mấy cô thập-thành, mấy thầy vô-nghệ; giảng di bệ-vệ, quần áo chai-lơ, đêm nhỡn ngày nhỡ, nay hàng mai quán; mắt trông lơ lửng, miệng nói bông lơn, giỏi việc ăn hoang, giỏi nghề chơi hão; cao-lâu mì-cháo, chả-cà nem-chanh, tài-bàn đồ-kính, hát-tuồng chiếu-ảnh, ăn chơi cho thích, nào quản hết còn, quên đạo tôi con, quên người dân nước! nói phét một lặc, lên đến giới-xanh, giắt cục trong mình, không đầy lẽ chữ; thực là xấu hổ, NGƯỜI MÀ KHÂM CƯ, sinh vô gia cư, uổng thời niên thiếu!

Lại còn hâu-giấu, mấy bọm Tài-hoa, giỏi chỉ giỏi vờ, hay điều hay hão; giỏi thổi ống-sáo, khéo đá quả-cần, tài đánh đàn bầu, hay khua tang-mít; giỏi nghề mồm huýt, thạo cách búng-tay, mềm lổĩ vẩy tay, sinh đưa con mắt; thạo nghe câu-hát, giỏi đánh chống-chầu, giỏi thục đêm thâu, giỏi say rượu hũ; giỏi tán đồ-chữ, giỏi lượng quân-bãi, giỏi đoán lẽ-hai, giỏi theo cặp-lộc; hay khàn bát-sách, khéo đánh bi-

đa (billard), giỏi đi nước cờ, giỏi bàn thờ-thánh; khéo vun chậu-cảnh, tài giấy chim kêu, kéo làm cái-riều, tài nuôi gà-chọi; tài ghép cái nui, khéo đánh đồng-hồ, giỏi xem chân-dò, tài xem quẻ-dịch; giỏi đoán tướng mệnh, khéo chóc-phộc-long, than ôi ! uổng công, một đời giỗ hão !

Vậy người hũn đạo, giới cho thông minh, đã có công trình, nên đem thực dụng; trước mình danh-vang, sau vợ con nhờ, đẹp mặt mẹ cha. tiêng thơm làng nước; một đời hưởng phước, xung xướng biết bao, con cháu mai sau, theo gương mãi mãi. An chơi bại hoại, bỏ mất thi giờ, chọn kiếp bơ vơ, chơi bời lâu lằng; không tiền ai chuộng? không ruột ai thương? không danh ai màng? không tài ai kính? Quốc dân số mệnh, có bao nhiêu người? mười lăm triệu thôi, chơi bời quá nửa; chờ chắc lưng vợ, hậu-bỏ tại gia, chờ báo mẹ cha, như đồ quý-sử; việc đời phải cố, danh lợi phải ham, chung mới quốc-dân, lo đến nợ nước.

52. — SỰ VUI VỀ PHƯỚC LÀNH

THỰC Ở CẢNH GIA-ĐÌNH HÒA HỢP MÀ SINH RA
KHÔNG PHẢI Ở ĐIỀU PHÚ-QUÍ MÀ PHÁT RA ĐAU

Người ta phải biết, sống ở trên đời, cảnh ngộ yên vui, ở lòng thanh tịnh. Nghèo mà chung chính, biết thừa phận mình, hòa thuận gia đình, cương thường chẳng lỗi; vợ chồng hạp hui, cấy mướn cấy thuê nhiều ít mang về, cháo rau hầm hút; mẹ cha soi trước, chồng vợ ăn sau, con cái chia nhau, ít nhiều

vui vẻ; một nhà giữ lễ, tính hạnh tương phù, từ hiếu phụ tử, phụ tòng phu xứng; phước lành cùng hưởng, họa giữ chịu chung, no chẳng dỗi lòng, dỗi không oán chách; nhà không tường vách, đất chẳng tre giáo, đông hạ ra vào, tang-bồng thay đổi, Giới cao vợi vợi, giữ xết giữ không, vẫn giữ một lòng. thanh bản hiếu đễ; thời thường vui vẻ, hưởng thú thiên nhiên, canh năm giấy liễn, vừng ô mới giăng; chiều giờ quang dăng, sinh-khi thơm tho, gà gáy o o, chim kêu giu giu; cháo rau nhiều ít, lột giả ra đồng; giả trẻ vui lòng, ngồi nhà trông đợi; bắt con ếch nhái, câu con riết rô, nhặt nắm rau mơn, vò chòm rau rệu; ngừng trông đàn sêu, dừng ngắm bầy gà, ngoài cửa trong nhà, cung quan sạch sẽ; bóng cây mát mẻ, gió quạt văng lai, bóng sẽ chiếu giới, vừng giăng ló mọc. Xong khi khó nhọc, đồng áng giở về giả trẻ đề huề, giăng tay đưa đón; tả giau chẳng bận, hiếu nghĩa đầy lòng, tẩm trải tang-bồng, dờn đùa, phong-nguyệt; cơm tẻ cơm nếp, khoai sọ khoai lang, ăn uống đường-hoàng, ngồi xem bạch-thỏ; ri Giăng chị Gió, cậu Cuội cò Hằng, kia cụ Thần-Nông nọ sông Ngân-Hán; sao kia là bạn, mây nọ là chanh, vui thú cảnh tình, một giới dềm vắng; ngày giải mưa nắng, tối thường gió mây, trên dưới xum vầy, thần tiên chẳng khác!

❀ Lắm tiền lắm bạc, nhiều vợ nhiều con, phú-quí vương chôn, vinh-hoa gồm đủ, ; cơ sao phong-phú, kềm kẻ thanh bản? chẳng phải phong-trần, mà gia-thanh bại; phụ mẫu trọng đại, thờ chẳng hết lòng, tình

nặng vợ chồng, ở không chọn nhĩa; ; ghen tuông cả
lẽ, xấu sé bạc vàng, đố thiên tậ' lương, tham dâm lạc
họa, con cái hồng cả, ngổ nghịch bất nhân, rõ cảnh
giàu sang, gia đình xuy biến !

Làm người phải biết, quý nhất gia-đình, trung nghĩa
hiếu tình, một nhà trọn vẹn; ; dù không cường tiến,
danh giá đủ thơm, sống ở thế gian như ngồi tiên
cảnh; ; tấm lòng thanh tịnh, khác kẻ phàm phu, chí
lự hình thù, mây may chẳng tục. Phúc quý cầu được,
tài danh làm ra, hiếu để một nhà, thế gian hân hưu !
Muốn noi thiên đạo, cầu cảnh ngộ này, phải giữ lòng
ngay; phải gia bụng sạch: phải thương huyết mạch,
phải trọng luân thường, bầu tiên phú cường, một lòng
chẳng đôi; nếu mà giữ nổi, mấy thực đăng hiền, thác
chẳng lên Tiên, cũng về Cực lạc.

CHUNG

MỤC-LỤC

| Số mục | Số trang |
|--|----------|
| 33. — Người ta cần phải biết chữ | 29 |
| 34. — Lấy vợ lấy chồng hai bên cần phải xét kỹ | 30 |
| 35. — Công việc nội-trợ | 33 |
| 36. — Miệng chớ nói điều phi lễ | 34 |
| 37. — Chớ nên ăn cần nơi xa lạ, mà giỡn giùng chỗ tình thân. | 36 |
| 38. — Cách thù-tiếp mấy đời | 38 |
| 39. — Chớ nên gây việc tụng-doan | 39 |
| 40. — Chớ nên cho vay nặng lãi | 41 |
| 41. — Việc sinh-tồn ở Xã-hội cần phải cải lương | 41 |
| 42. — Cắt nghĩa chữ tham (CÓ THÙ THAM KHUYỀN, CÓ THÙ THAM SỞ) | 43 |
| 43. — Phàm muốn việc, hãy chắc ở sức mình thì được, hãy chắc ở thế người hay là số giờ thì hư | 44 |
| 44. — Con cái giỏi hay hèn, phần nhiều bởi cha mẹ làm gương tốt hay xấu cho con, chứ không phải ở thầy giày dầu | 46 |
| 45. — Muốn việc hay dở, quyền biến điều ở người tạo tác, hay ở người đứng lên cai-quản | 48 |
| 46. — Có cổ mấy có kim, nho-học và tây-học cũng điều có ích cả | 49 |
| 47. — Uống nước phải nhớ nguồn, và ăn quả phải nhớ kẻ giồng cây | 51 |
| 48. — Giữ được thân danh hoàn hảo, là hiếu mấy gia-tộc, trung mấy Xã-hội | 53 |
| 49. — Ở đời nên quảng thi ân nghĩa, chớ có nên ích kỷ và độc hiểm cùng người | 54 |
| 50. — Chớ nên nghe nhời ai kể lại, mà nóng nảy sinh sự bất bình | 56 |
| 51. — Có tài giỏi thì nên tài giỏi việc ích lợi, chớ nên tài giỏi điều vô ích | 57 |
| 52. — Sự vui vẻ phước lành thực ở cảnh gia-đình hòa hợp mà sinh ra, chứ không phải ở điều phú quý mà phát ra dầu | 59 |

CỪU TRƯỞNG

| | | | | | | | | |
|-------|------|----|-------|------|-----|--------|-------|-----|
| 2 lần | 2 là | 4 | 5 lần | 5 là | 25 | 9 lần | 9 là | 81 |
| 2 | 3 | 6 | 5 | 6 | 30 | 9 | 10 | 90 |
| 2 | 4 | 8 | 5 | 7 | 35 | 9 | 11 | 99 |
| 2 | 5 | 10 | 5 | 8 | 40 | 9 | 12 | 108 |
| 2 | 6 | 12 | 5 | 9 | 45 | 9 | 13 | 117 |
| 2 | 7 | 14 | 5 | 10 | 50 | 9 | 14 | 126 |
| 2 | 8 | 16 | 5 | 11 | 55 | 9 | 15 | 135 |
| 2 | 9 | 18 | 5 | 12 | 60 | | | |
| 2 | 10 | 20 | 5 | 13 | 65 | 10 lần | 10 là | 100 |
| 2 | 11 | 22 | 5 | 14 | 70 | 10 | 11 | 110 |
| 2 | 12 | 24 | 5 | 15 | 75 | 10 | 12 | 120 |
| 2 | 13 | 26 | | | | 10 | 13 | 130 |
| 2 | 14 | 28 | 6 lần | 6 là | 36 | 10 | 14 | 140 |
| 2 | 15 | 30 | 6 | 7 | 42 | 10 | 15 | 150 |
| 3 lần | 3 là | 9 | 6 | 8 | 48 | | | |
| 3 | 4 | 12 | 6 | 9 | 54 | | | |
| 3 | 5 | 15 | 6 | 10 | 60 | 11 lần | 11 là | 121 |
| 3 | 6 | 18 | 6 | 11 | 66 | 11 | 12 | 132 |
| 3 | 7 | 21 | 6 | 12 | 72 | 11 | 13 | 143 |
| 3 | 8 | 24 | 6 | 13 | 78 | 11 | 14 | 154 |
| 3 | 9 | 27 | 6 | 14 | 84 | 11 | 15 | 165 |
| 3 | 10 | 30 | 6 | 15 | 90 | | | |
| 3 | 11 | 33 | 7 lần | 7 là | 49 | | | |
| 3 | 12 | 36 | 7 | 8 | 56 | 12 lần | 12 là | 144 |
| 3 | 13 | 39 | | 9 | 63 | 12 | 13 | 156 |
| 3 | 14 | 42 | | 10 | 70 | 12 | 14 | 168 |
| 3 | 15 | 45 | | 11 | 77 | 12 | 15 | 180 |
| | | | | 12 | 84 | | | |
| 4 lần | 4 là | 16 | | 13 | 91 | | | |
| 4 | 5 | 20 | | 14 | 98 | 13 lần | 13 là | 169 |
| 4 | 6 | 24 | | 15 | 105 | 13 | 14 | 182 |
| 4 | 7 | 28 | 8 lần | 8 là | 64 | 13 | 15 | 195 |
| 4 | 8 | 32 | 8 | 9 | 72 | | | |
| 4 | 9 | 36 | 8 | 10 | 80 | 14 lần | 14 là | 196 |
| 4 | 10 | 40 | 8 | 11 | 88 | 14 | 15 | 210 |
| 4 | 11 | 44 | 8 | 12 | 96 | | | |
| 4 | 12 | 48 | 8 | 13 | 104 | | | |
| 4 | 13 | 52 | 8 | 14 | 112 | | | |
| 4 | 14 | 56 | 8 | 15 | 120 | 15 lần | 15 là | 225 |
| 4 | 15 | 60 | | | | | | |